ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BIÊN HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 77/KH-UBND	*Biên Hoà, ngày 02 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Điều chỉnh một số nội dung tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn phường Biên Hòa, năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính phủ địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Văn bản số 7583/BNV-TCBC ngày 23/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc trong việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/202 l/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 cua Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2025 TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa về việc phân bổ biên chế cán bộ, công chức; số lượng viên chức, hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn phường Biên Hòa năm 2025;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Văn bản số 0510/SNV-CCVC ngày 16/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn một số nội dung đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường sau khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Văn bản số 5585/UBND-KGVX ngày 17/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn tạm thời về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Biên bản họp Thường trực Đảng ủy ngày 10/11/2025;

Căn cứ Văn bản số 3576/SGDĐT-TCCB ngày 17/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc ý kiến đối với kế hoạch tuyển dụng của UBND phường Biên Hòa;

Căn cứ Văn bản số 6960/SNV-CCVC ngày 02/12/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo dục thuộc UBND phường Biên Hòa;

Căn cứ Văn bản số 6704/SNV-TCBC ngày 26/11/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc xử lý vướng mắc liên quan lĩnh vực ngành nội vụ khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Văn bản số 554/SGDĐT-TCCB ngày 26/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc thẩm quyền tuyển dụng viên chức ngành giáo dục;

Căn cứ Văn bản số 1272/SGDĐT-TCCB ngày 24/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc trả lời Văn bản số 491/UBND-VHXH ngày 11/02/2026 của UBND phường Biên Hòa;

Căn cứ Văn bản số 1729/SGDĐT-TCCB ngày 16/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc ý kiến công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo phường Biên Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2205/SGDĐT-TCCB ngày 31/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc ý kiến công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo phường Biên Hòa;

Ngày 12/12/2025, UBND phường Biên Hòa đã ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND về việc tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn phường Biên Hòa, năm học 2025-2026. Nay, UBND phường Biên Hòa xây dựng Kế hoạch điều chỉnh một số nội dung tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn phường Biên Hòa, năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. Số lượng người cần tuyển ở từng vị trí việc làm

Chỉ tiêu cần tuyển: 56 viên chức, gồm:

- Vị trí giáo viên mầm non hạng III - mã số V.07.02.26: 09 chỉ tiêu.

- Vị trí tiểu học (Giáo viên tiểu học, mỹ thuật, Giáo dục thể chất, Tin học, Tổng phụ trách) - mã số V.07.03.29: 17 chỉ tiêu.

- Vị trí giáo viên trung học cơ sở hạng III - mã số V.07.04.32: 24 chỉ tiêu.

- Vị trí văn thư viên - mã số 02.008: 01 chỉ tiêu.

- Vị trí Kế toán viên - mã số V.06.032 : 01 chỉ tiêu.

- Vị trí Y tế học đường - mã số V.08.03.07: 04 chỉ tiêu.

(Đính kèm phụ lục về chỉ tiêu giáo viên, chỉ tiêu nhân viên các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa).

II. Tiêu chuẩn điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có phiếu đăng ký dự tuyển;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật, không được phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

3.1. Vị trí dự tuyển giáo viên

a) Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26)

- Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trong đó, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

b) Giáo viên tiểu học hạng III (Mã số V.07.03.29)

- Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập. Trong đó, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

- Vị trí việc làm đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên Tin học có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục tiểu học công lập. Trong đó, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học trở lên.

- Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

c) Giáo viên trung học cơ sở (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III- Mã số: V.07.04.32)

- Có đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập. Trong đó, tiêu chuẩn về trình độ đào

tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

- Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

d) Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

Đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên đang giữ (tiêu chuẩn đối với giáo viên tiểu học quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập; tiêu chuẩn đối với giáo viên trung học cơ sở quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập). Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội. Có năng lực phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường để tổ chức các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi.

(Theo mục 1, Điều 2 Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

3.2. Vị trí dự tuyển nhân viên

a) Văn thư viên trung cấp (02.008)

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

b) Kế toán viên trung cấp (V.06.032)

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

c) Y tế học đường

Có bằng cấp từ trung cấp y sĩ trở lên.

d) Thiết bị, thí nghiệm

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học.

(Đính kèm nhu cầu tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp gắn với từng vị trí việc làm cần tuyển dụng).

4. Đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP tại Ủy ban nhân dân phường Biên Hoà (*đính kèm*).

5. Các vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng

Vị trí việc làm được đăng ký theo nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Vị trí việc làm có tiêu chuẩn, điều kiện như nhau nhưng tuyển dụng vào các đơn vị sử dụng khác nhau;

- Hình thức tổ chức thi, nội dung thi giống nhau;

- Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với thí sinh đăng ký 2 nguyện vọng nếu thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 mà nguyện vọng 2 còn chỉ tiêu thì xét đến nguyện vọng 2.

6. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Lưu ý: Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm tại vòng 2.

III. Hình thức và nội dung tuyển dụng

1. Hình thức: xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn điều kiện đăng ký

dự tuyển ở từng vị trí việc làm tại mục 1 (*Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức*) và mục 3 (*tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm*) phần III thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Thi vấn đáp hoặc thi viết hoặc thi thực hành môn nghiệp vụ chuyên ngành (*Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ thông báo sau*).

a) Hình thức thi: thi vấn đáp hoặc thi viết hoặc thi thực hành.

b) Nội dung thi: Kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thang điểm thi: 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định sau khi hết thời hạn 30 ngày mà vẫn chưa tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2.

Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường Biên Hoà quyết định việc tuyển dụng các vị tri việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng thi báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi, cùng áp dụng hình thức thi viết và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. Thời gian, địa điểm, kinh phí tổ chức thực hiện

1. Thông báo tuyển dụng

Đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

2. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian nhận phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày 22/12/2025 đến hết ngày 21/01/2026. (Đã kết thúc)

- Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp phiếu đăng ký dự tuyển tại Uỷ ban nhân dân phường Biên Hoà (Phòng Văn hoá - Xã hội phường Biên Hòa).

Lưu ý: Thí sinh khi nộp phiếu đăng ký dự tuyển phải kèm bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển để đối chiếu.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển. Hội đồng tuyển dụng gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

3. Thời gian xét tuyển

Sau khi kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1; Hội đồng tuyển dụng lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa: **trước ngày 10/4/2026.**

Thời gian tổ chức vòng 2: ***dự kiến cuối tháng 4/2026 hoặc đầu tháng 5/2026 (Hội đồng tuyển dụng có thông báo cụ thể sau).***

4. Thông báo kết quả và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển

dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng; viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

5. Lệ phí dự tuyển

Lệ phí dự tuyển thu **500.000 đồng/thí sinh** (thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, sau khi kết thúc thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ thông báo mức nộp phí đối với người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét tuyển viên chức).

V. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa thông báo Kế hoạch điều chỉnh tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo đăng báo, trên Website của Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa và trên các phương tiện thông tin đại chúng, dán công khai tại Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa.

2. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển. (Đã kết thúc)

3. Điều chỉnh Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, Hội đồng quyết định việc thành lập các bộ phận giúp việc (*căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức*).

4. Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển.

5. Thông báo đến người có đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự vòng 2.

6. Tổ chức vòng 2.

7. Công nhận kết quả tuyển dụng.

8. Người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

9. Ban hành quyết định trúng tuyển.

10. Người trúng tuyển đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc.

Kế hoạch này điều chỉnh Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/12/2025 về việc tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn phường Biên Hòa, năm học 2025-2026.

Trên đây là nội dung Kế hoạch điều chỉnh một số nội dung tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn phường Biên Hòa, năm học 2025-2026, căn cứ tình hình thực tế trong trường hợp có thay đổi một số nội dung trong Kế hoạch tuyển dụng này; Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa có thông báo bằng văn bản và công khai trên Website của Ủy ban nhân dân phường Biên Hòa./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai;
- TT. Đảng ủy phường Biên Hòa;
- CT, các P.CT phường Biên Hòa;
- Phòng VH-XH phường Biên Hòa;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập phường Biên Hòa;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG BIÊN HÒA T. ĐỒNG NAI

Thái Thanh Phong

Nhu cần tuyển giáo viên, nhân viên trường Mầm non công lập

TT	Trường Mầm non	Giáo viên Mầm non	Vị trí Nhân viên			Ghi chú
			Kế toán	Văn thư	Y tế học đường	
1	Mầm non Tân Vạn	2				
2	Mầm non Bửu Hòa	1			1	
3	Mầm non Hóa An	1				
4	Mầm non Tân Hạnh	5				
	Tổng cộng	**09**			**01**	

Nhu cầu cần tuyển giáo viên, nhân viên trường Tiểu học công lập

TT	Trường Tiểu học	Vị trí giáo viên					Vị trí nhân viên			Ghi chú
		GV Tiểu học	GV Mỹ thuật	GV GDTC	GV Tin học	GV Tổng phụ trách	Kế toán	Văn Thư	Y tế học đường	
1	Kim Đồng	6			1	1				
2	Trần Văn Ơn	1		1	1	1			1	
3	Hóa An				1		1	1		
4	Tân Hạnh		1	2	1					
	Tổng cộng	**7**	**1**	**3**	**4**	**2**	**1**	**1**	**1**	

Nhu cầu cần tuyển giáo viên, nhân viên trường THCS công lập

TT	Trường THCS	Vị trí giáo viên										Vị trí nhân viên
		GV Toán	GV Ngữ văn	GV Lịch sử	GV Địa lý	GV Tiếng Anh	GV Công nghệ	GV Âm nhạc	GV Mỹ thuật (Họa)	GV Tin học	GV TPT	Y tế
1	Nguyễn Văn Trỗi			1	1		1		1			1
2	Ngô Gia Tự		3		2					2		
3	Tân An	1			1	1		1	1	1		
4	Tân Hạnh	1	1		1			1	1	1	1	1
	Tổng cộng	**2**	**4**	**1**	**5**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**1**	**2**